

NHẬP MÔN CHÍNH SÁCH CÔNG



THỂ NÀO LÀ MỘT CHÍNH SÁCH
“ĐÚNG ĐẴN”

Vũ Thành Tụ Anh

THỂ NÀO LÀ MỘT CHÍNH SÁCH “ĐÚNG ĐẮN”

Sự thật trong khoa học tự nhiên

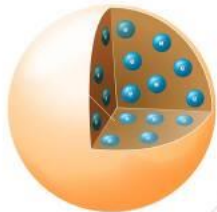
Timeline of atomic models

Billiard ball model



John Dalton

Plum pudding model



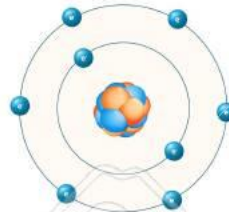
Thomas Thomson

Planetary model



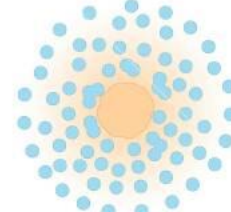
Ernest Rutherford

Bohr model



Niels Bohr

Electron cloud model



Erwin Schrödinger

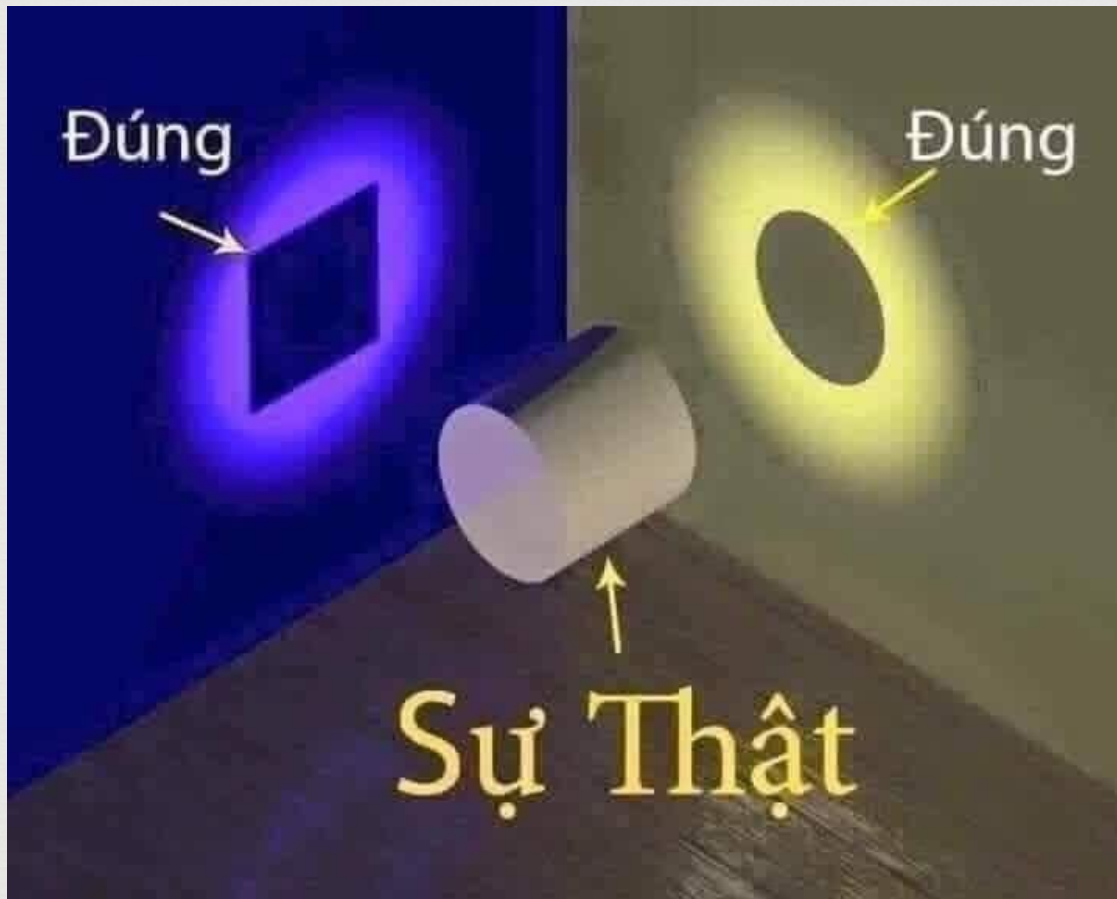
Thuyết tương đối
(Einstein, 1905)

Nguyên lý bất định
(Heisenberg, 1927)

Định luật bất toàn
(Gödel, 1930)

THỂ NÀO LÀ MỘT CHÍNH SÁCH “ĐÚNG ĐẮN”

Sự thật trong khoa học xã hội [và chính sách]



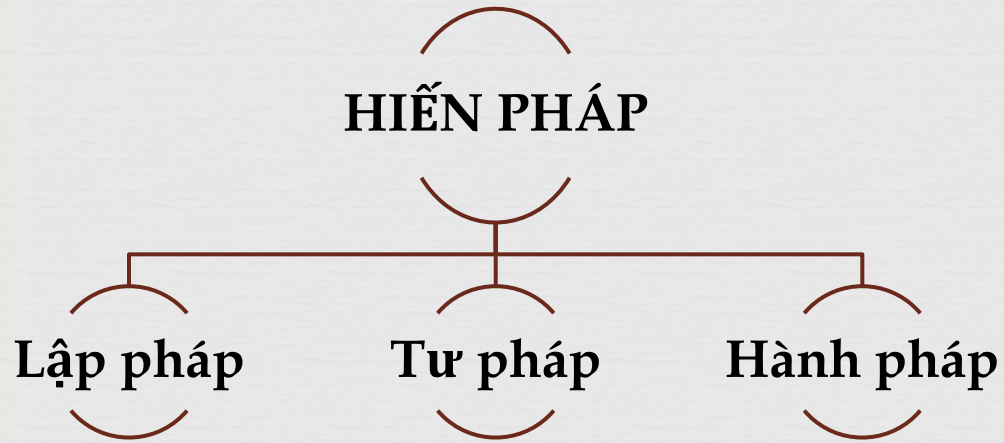
Tròn hay vuông phụ thuộc vào góc nhìn



Vẻ đẹp nằm trong mắt kẻ si tình

THỂ NÀO LÀ MỘT CHÍNH SÁCH “ĐÚNG ĐẪN”

Sự “đúng đắn” nằm ở góc nhìn/lợi ích của các bên hữu quan



Các bên tham gia chính thức



Các bên tham gia không chính thức

THẾ NÀO LÀ MỘT CHÍNH SÁCH “ĐÚNG ĐẮN”

Ba tiêu chí cơ bản để đánh giá một chính sách từ góc độ kinh tế

1. Hiệu quả [kinh tế]

- ✧ Hiệu quả Pareto
- ✧ Hiệu quả Kaldor - Hicks

2. Công bằng [xã hội]

- ✧ Công bằng về xuất phát điểm
- ✧ Công bằng về quá trình
- ✧ Công bằng về kết quả cuối cùng
- ✧ Công bằng dọc, công bằng ngang

3. Khả thi

- ✧ Khả thi về chính trị, tài chính, kỹ thuật, văn hóa, tổ chức v.v.

1. Hiệu quả kinh tế

Hiệu quả Pareto

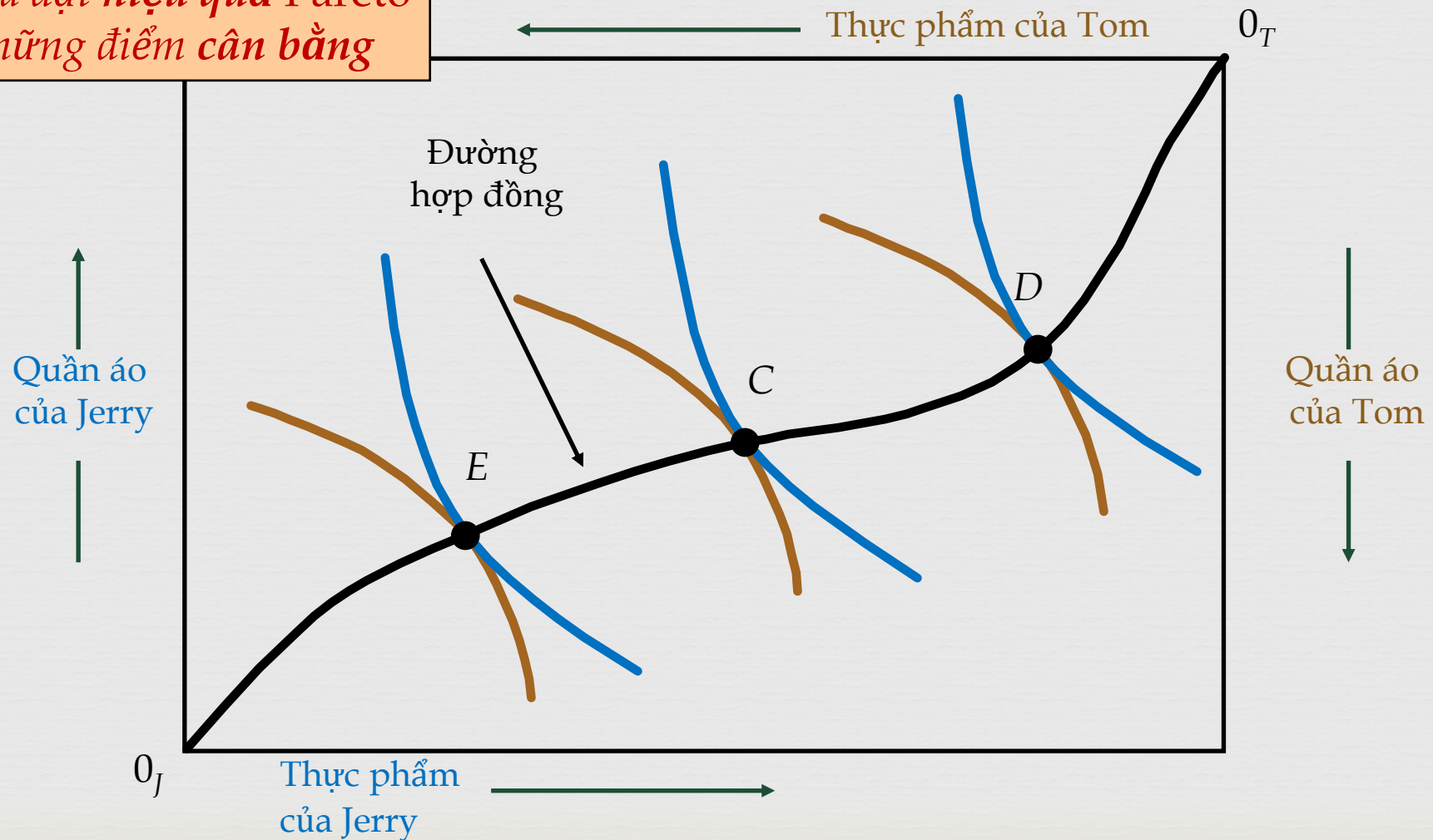
- ❧ **Cải thiện Pareto** đạt được khi có thể làm cho ít nhất một người được lợi mà không làm cho bất kỳ ai bị thiệt.
- ❧ **Hiệu quả kinh tế Pareto** đạt được khi không có cách nào làm cho một người được lợi mà không đồng thời làm cho ít nhất một người khác bị thiệt, (hay nói cách khác, **mọi cải thiện Pareto** tiềm năng đều đã được khai thác hết.)

Ví dụ về hiệu quả Pareto trong trao đổi

Đường hợp đồng

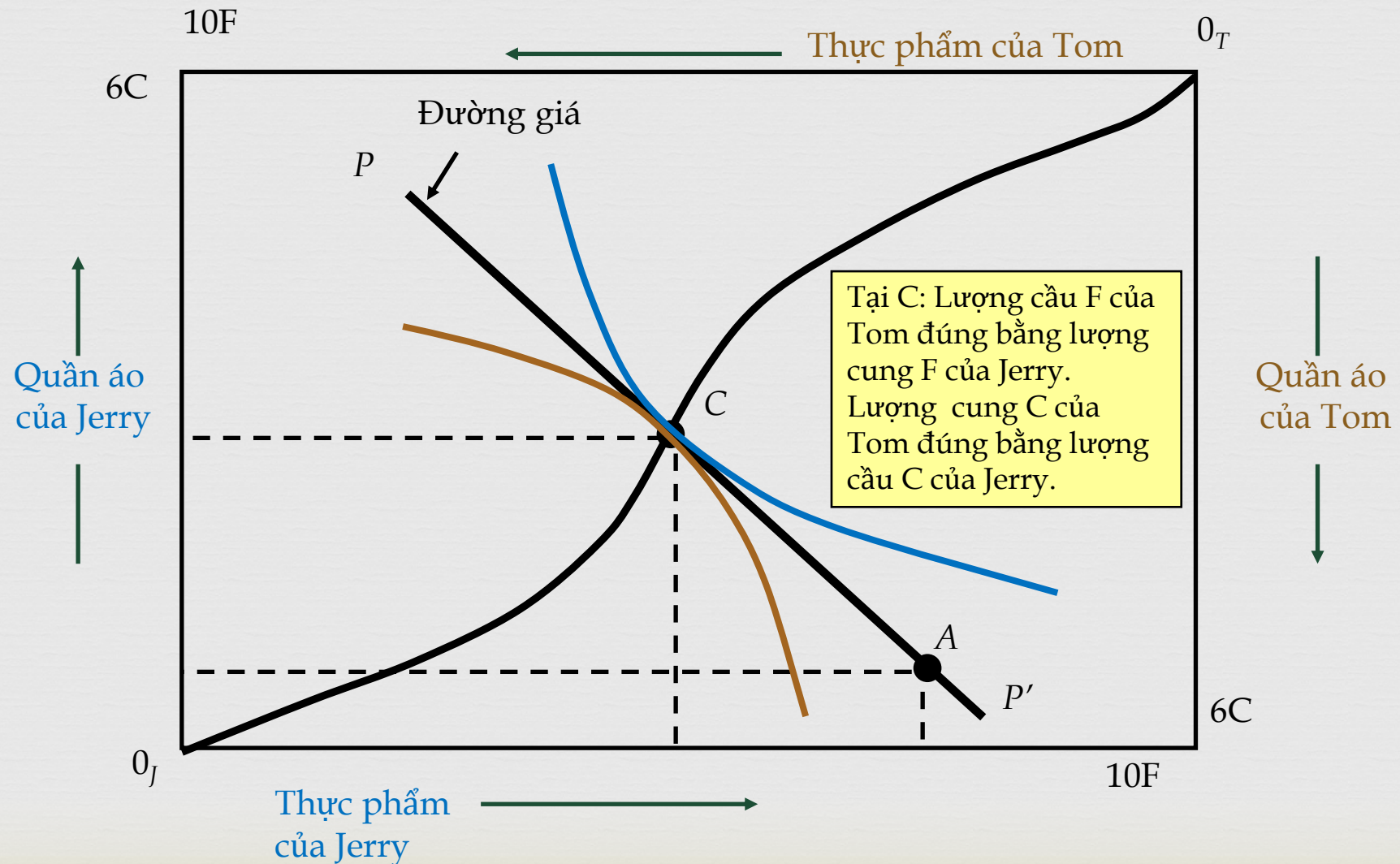


*C, D, E vừa đạt hiệu quả Pareto
vừa là những điểm cân bằng*



Ví dụ về hiệu quả Pareto trong trao đổi

Điểm cân bằng cạnh tranh



Ví dụ về hiệu quả Pareto trong trao đổi

Đặc điểm của trạng thái cân bằng

☞ Tại điểm cân bằng:

1. Hai đường đẳng ích tiếp xúc với nhau và với đường giá cả → điểm cân bằng (kết quả của sự phân phối nguồn lực của thị trường cạnh tranh tự do) đạt **hiệu quả trong trao đổi**.
2. Nếu hai đường đẳng ích (hay đẳng lượng) không tiếp xúc với nhau và với đường giá cả thì cung cầu sẽ không cân bằng → giá cả sẽ điều chỉnh cho tới khi thị trường đạt tới điểm cân bằng (hiệu quả) mới
3. **NẾU** mọi thị trường là **cạnh tranh hoàn hảo** thì có thể đạt được **hiệu quả** trong cả trao đổi và sản xuất mà **không cần nhà nước can thiệp**.

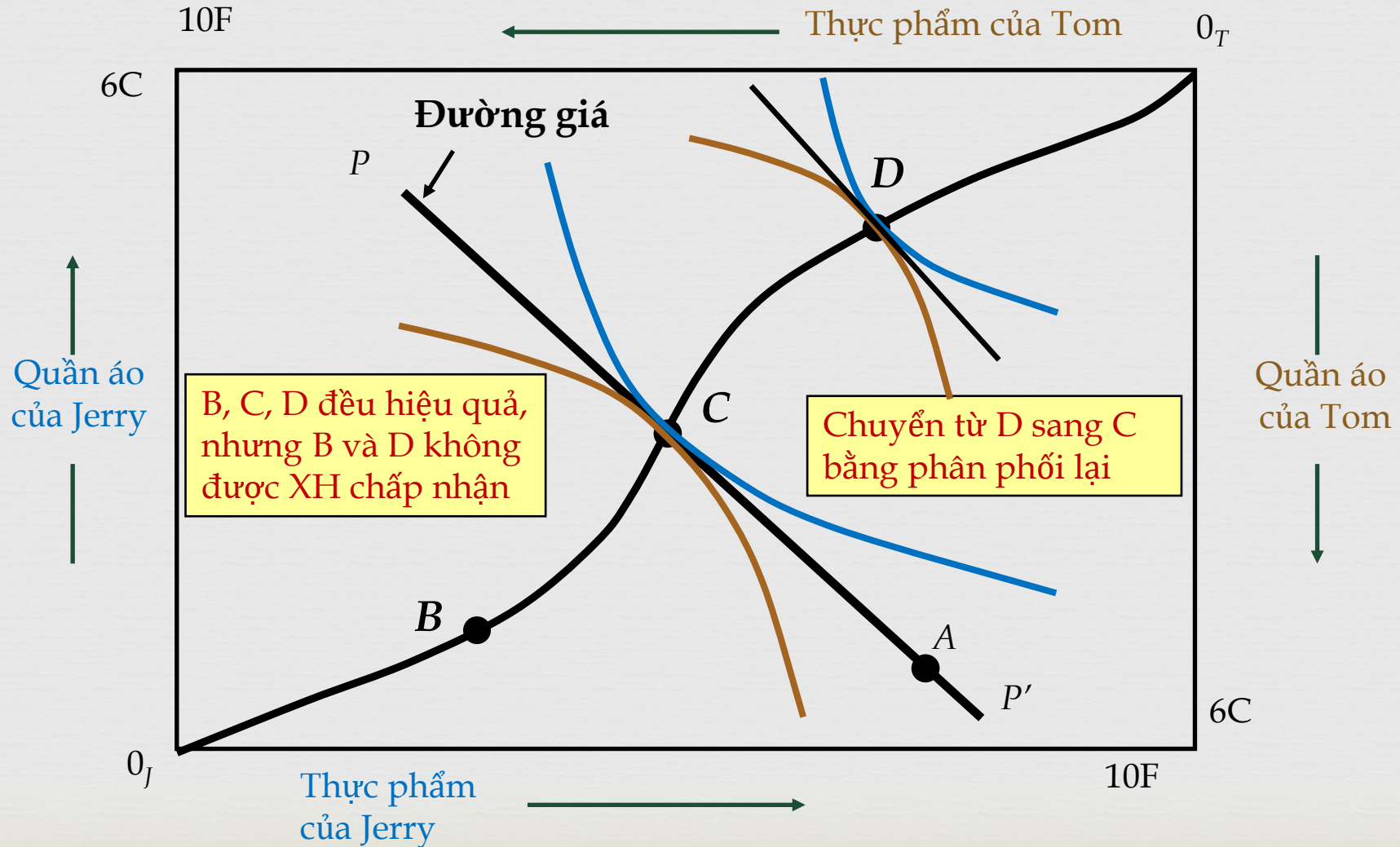
Hiệu quả Kaldor – Hicks

Hiệu quả tiềm năng và phân phối lại

- ❧ Hiệu quả Kaldor – Hicks: Chấp nhận có người được, kẻ mất, miễn là *tổng phúc lợi là một số dương*.
- ❧ Hiệu quả Kaldor – Hicks ngầm định rằng những người được lợi sẽ có thể *bù đắp* cho những người bị thiệt hại thông qua các biện pháp phân phối lại
- ❧ Nhược điểm của tiêu thức hiệu quả Kaldor – Hicks là gì?

Xã hội chọn điểm cân bằng như thế nào?

Hiệu quả kinh tế có đảm bảo công bằng xã hội?



Ví dụ: “Piketty Split”

Piketty split

United States

Ratio of total household wealth to national income

Percentage of total net household wealth held by:

■ top 0.1% ■ bottom 90%



Source: Emmanuel Saez and Gabriel Zucman. NBER working paper 20625

Source: <https://www.economist.com/node/21631129/all-comments?page=1>

2. Thế nào là công bằng?



☞ Một số góc nhìn về vấn đề công bằng

- ☞ Công bằng như một phạm trù đạo đức
- ☞ Công bằng như một vấn đề xã hội
- ☞ Công bằng như một vấn đề kinh tế

☞ Một số hình thức công bằng phổ biến

- ☞ Công bằng về xuất phát điểm (VD: của cải ban đầu)
- ☞ Công bằng về quá trình (VD: luật chơi)
- ☞ Công bằng về kết quả (VD: phân phối lại)
- ☞ Công bằng dọc, công bằng ngang
 - ☞ Xuất phát điểm, quá trình, kết quả

Đánh đổi giữa hiệu quả và công bằng



- ❧ Làm thế nào để xã hội lựa chọn được chính sách “tốt nhất”?
- ❧ Thế nào là chính sách “tốt nhất”?
- ❧ Hàm phúc lợi xã hội (Social Welfare Function - SWF)

Đánh đổi giữa hiệu quả và công bằng

Quay lại ví dụ về hàm phúc lợi xã hội (SWF)

1. Chủ nghĩa duy lợi (utilitarianism):
Bentham (1789)

$$SW = \sum_{h=1}^H \alpha_h U_h$$

2. Bergson (1938) – Samuelson (1947)

$$SW = \prod_{h=1}^H \alpha_h U_h$$

3. John Rawls (1971): Max–Min SWF

$$SW = \min(U_1, U_2, \dots, U_H)$$

4. Amartya Sen (1973)

$$SW = \text{Income} (1 - \text{Inequality})$$

☞ Income = Thu nhập trung bình

☞ Inequality = Chỉ số Gini

3. Khả thi



☞ Một số phương diện quan trọng về tính khả thi

- ☞ Khả thi về chính trị
- ☞ Khả thi về kinh tế
- ☞ Khả thi về tài chính
- ☞ Khả thi về kỹ thuật
- ☞ Khả thi về tổ chức
- ☞ V.v.

Một số vấn đề chính sách minh họa

Hiệu quả - Công bằng - Khả thi

- ❧ Thuế thu nhập cá nhân và doanh nghiệp
- ❧ Quyền sở hữu (tư hữu) các nguồn lực
- ❧ Độc quyền và luật cạnh tranh
- ❧ Phát triển CSHT và tăng giá bất động sản
- ❧ Xã hội hoá giáo dục và y tế
- ❧ Covid 19: Sinh mạng và sinh kế
- ❧ Cứu trợ các tập đoàn quá lớn không thể để sụp đổ